



Hán dịch: nhà Đường, tam tạng pháp sư Thật Xoa Nan Đà
Việt dịch: Hòa-thượng Thích Trí Tịnh

KINH ĐỊA TẠNG

BỒ-TÁT BỒN NGUYỆN

QUYỂN THỨ HAI

- 07 - Lợi Ích Cả Kẻ Còn Người Mất
- 08 - Các Vua Diêm La Khen Ngợi
- 09 - Xưng Danh Hiệu Chư Phật

NGHI THỨC TRÌ KINH ĐỊA TẠNG

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma-ha tu rị, tu tu rị ta bà-ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ
thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga năng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam-giới vô luân thất

Thiên nhân chi Đạo sư

Tứ-sanh chi Từ-phụ

Ư nhứt niệm quy-y

Năng diệt tam-kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không-tịch,
Cảm ứng đạo-giao nan tư nghĩ,
Ngã thử đạo-tràng như Đế-châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tận Hư-không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Ta-bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế-giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN LƯU HƯƠNG

**Kim lư vừa bén chiên đàn
Khắp xông pháp-giới đạo tràng mười phương
Hiện thành mây báu kiết-tường
Chư Phật rõ biết ngọn hương chí thiền
Pháp-thân toàn thể hiện tiền
Chứng minh hương nguyện phước liền ban cho.
Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma-ha tát đỏa bà da, ma-ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma-ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha: Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma-ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma-ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ

phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phạt ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phạt ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ-đề dạ Bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma-ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma-ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha. Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam mô Thập-phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Lạy đấng Tam giới Tôn
Quy mạng mười phương Phật,
Nay con phát nguyện rộng
Thọ trì kinh Địa Tạng.
Trên đèn bốn ơn nặng,
Dưới cứu khổ tam đồ,
Nếu có kẻ thấy nghe
Đều phát Bồ-đề tâm,
Hết một báo thân này
Sanh qua cõi Cực Lạc.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

BÀI KỆ KHAI KINH

**Pháp vi diệu rất sâu vô lượng
Trăm nghìn muôn ức kiếp khó gặp
Nay con thấy nghe được thọ trì
Nguyện hiểu nghĩa chân thật của Phật.
Nam-mô U-minh Giáo-chủ hoằng nguyện độ sanh
Địa ngục vị không, thệ bất thành Phật,
Chúng sanh độ tận, phương chứng Bồ-đề.
Đại Bi, Đại Nguyện, Đại Thánh, Đại Từ,
Bốn Tôn Địa Tạng Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

KINH ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỐN NGUYỆN LỢI ÍCH CẢ KẺ CÒN NGƯỜI MẤT PHẨM THỨ BẢY

(Trang 94)

1. KHUYÊN TU THÁNH ĐẠO.

Lúc đó ngài Địa Tạng đại Bồ-tát bạch cùng đức Phật rằng:

“Bạch đức Thế Tôn! Con xem xét chúng sanh trong cõi Diêm Phù sanh tâm động niệm không chỉ là chẳng phải tội.

Nếu gặp những việc về pháp sự lợi lành phần nhiều thối thất tâm tốt ban đầu. Còn hoặc khi gặp duyên sự bạo ác chẳng lành lại lần lần thêm lớn. Những hạng người trên đó như kẻ mang đá nặng đi trong bùn lầy càng nặng thêm lần, càng khốn đốn thêm lần, chân đạp lún lút sâu.

Những người đó hoặc gặp hàng thiện tri thức đội giùm đá bót cho, hoặc là đội giùm hết cả, vì hàng thiện tri thức đó có sức rất khỏe mạnh lại dìu đỡ người ấy khuyên gắng làm cho người ấy mạnh chân lên.

Nếu khi ra khỏi bùn lầy đến chỗ đất bằng phẳng rồi, thời cần phải xét nghĩ đến con đường hiểm xấu ấy, đừng có đi vào đó nữa.

Bạch đức Thế Tôn! Những chúng sanh quen theo thói ác, bắt đầu từ mảy mún rồi lần đến nhiều vô lượng.

Đến khi những chúng sanh quen theo thói chẳng lành ấy sắp sửa mạng chung, thời cha mẹ cùng thân quyến vì người đó mà tu tạo phước lành để giúp tiền đồ cho người đó.

Hoặc treo phan lọng và thắp đèn dầu, hoặc chuyển đọc Tôn Kinh, hoặc cúng dường tượng Phật cùng hình tượng của các vị

Thánh, cho đến niệm danh hiệu của Phật và Bồ-tát cùng Bích Chi Phật, làm cho một danh một hiệu thấu vào lỗ tai của người sắp mạng chung, hoặc là ở nơi bốn thức nghe biết.

Cứ theo nghiệp ác của người đó đã gây tạo, suy tính đến quả báo, thì đáng lẽ người đó phải bị đọa vào ác đạo, song nhờ thân quyến vì người đó mà tu nhân duyên Thánh đạo, cho nên các điều tội ác của người đó thấy đều tiêu sạch.

Như sau khi người đó đã chết, lại có thể trong bốn mươi chín ngày vì người ấy mà tu tạo nhiều phước lành, thời có thể làm cho người chết đó khỏi hẳn chốn ác đạo, được sanh lên cõi trời hoặc trong loài người hưởng lấy nhiều sự rất vui sướng, mà kẻ thân quyến hiện tại đó cũng được vô lượng điều lợi ích.

Vì lẽ trên đó nên nay con đối trước đức Phật Thế Tôn cùng với hàng trời, rồng, tám bộ chúng, người với phi nhân v.v... mà có lời khuyên bảo những chúng sanh trong cõi Diêm Phù Đề, ngày lâm chung, kẻ thân thuộc phải cẩn thận chớ có giết hại và chớ gây tạo nghiệp duyên chẳng lành, cũng đừng tế lễ quý thần, cầu cúng ma quái.

Vì sao thế? Vì việc giết hại cho đến tế lễ đó, không có một mảy mún chi lợi ích cho người chết cả, chỉ có kết thêm tội duyên của người đó làm cho càng thêm sâu nặng hơn thôi.

Giả sử người chết đó hoặc là đời trước hay đời hiện tại vừa rồi, đã chứng đặng phần Thánh quả, sẽ sanh vào cõi trời, cõi người, nhưng bị vì lúc lâm chung hàng thân thuộc gây tạo những nghiệp

nhân không lành, cũng làm cho người chết đó mắc lấy ương lụy phải đối biện, chậm sanh vào chốn lành.

Huống gì là người kia chết, lúc sanh tiền chưa từng làm được chút phước lành, đều theo ác nghiệp của họ đã gây tạo mà tự phải bị sa đọa vào ác đạo. Hàng thân thuộc nào lại làm cho tội nghiệp của người ấy nặng thêm!

Cũng ví như, có người từ xứ xa đến, tuyết lương thực đã ba ngày, đồ vật của người đó mang vác nặng hơn trăm cân, bỗng gặp kẻ lân cận lại gởi một ít đồ vật nữa, vì vậy mà người xứ xa đó càng phải khốn khổ nặng nề thêm.

Bạch đức Thế Tôn! Con xem xét những chúng sanh trong cõi Diêm Phù Đề, ở nơi trong giáo pháp của Phật, nếu có thể làm việc phước lành cho đến chừng bằng sợi lông, giọt nước, bằng một hột

cát, một mảy bụi nhỏ, thời tất cả chúng sanh đó đều tự mình được lợi ích cả.

2. TRƯỞNG GIẢ BẠCH HỎI.

Khi ngài Địa Tạng nói lời như thế xong, trong pháp hội có một vị Trưởng giả tên là Đại Biện.

Ông Trưởng giả này từ lâu đã chứng quả vô sanh hiện thân Trưởng giả để hóa độ chúng sanh trong mười phương, ông chấp tay cung kính mà thưa hỏi ngài Địa Tạng Bồ-tát rằng:

“Thưa Đại Sĩ! Trong cõi Nam Diêm Phù Đề có chúng sanh nào sau khi mạng chung, mà hàng quyến thuộc hoặc kẻ lớn người nhỏ, vì người chết đó mà tu các công đức, cho đến thiết trai cúng dường, làm những phước lành, thời người chết đó, có được lợi ích lớn cùng được giải thoát chăng?”

3. KẺ CÒN, NGƯỜI MẤT ĐỀU ĐƯỢC LỢI.

Ngài Địa Tạng Bồ-tát đáp rằng:

“Này ông Trưởng giả! Nay tôi vì tất cả chúng sanh trong hiện tại này cùng thuở vị lai sau, nương nơi oai thần của Đức Phật mà nói lược về việc đó.

Này ông Trưởng giả! Những chúng sanh ở hiện tại hay vị lai, lúc sắp mạng chung mà nghe được danh hiệu của một Đức Phật, danh hiệu của một vị Bồ-tát hay danh hiệu của một vị Bích Chi Phật, thì không luận là có tội cùng không tội đều được giải thoát cả.

Như có người nam cùng người nữ nào lúc sanh tiền không tu tạo phước lành mà lại gây lấy những tội ác, sau khi người này mạng chung, hàng thân quyến kẻ lớn người nhỏ vì người chết mà tu tạo phước lợi làm tất cả việc về Thánh đạo, thì trong bảy phần

công đức người chết nhờ được một phần, còn sáu phần công đức thuộc về người thân quyến hiện lo tu tạo đó.

Bởi vì có trên đây, nên những người thiện nam cùng thiện nữ ở hiện tại và vị lai, nghe lời nói vừa rồi đó nên cố gắng mà tu hành thời đặng hưởng trọn phần công đức.

Con Quỷ dữ vô thường kia không hẹn mà đến, thần hồn vợ vẫn mịt mờ chưa rõ là tội hay phước, trong bốn mươi chín ngày như ngây như điên, hoặc ở tại các ty sở để biện luận về nghiệp quả, khi thẩm định xong thời cứ y theo nghiệp mà thọ lấy quả báo.

Trong lúc mà chưa biết chắc ra làm sao đó thì đã nghìn muôn sầu khổ, huống là phải bị đọa vào các ác đạo.

Thần hồn người chết đó khi chưa được thọ sanh, ở trong bốn mươi chín ngày, luôn luôn trông ngóng hàng cốt nhục thân quyến

tu tạo phước lành để cứu vớt cho. Qua khỏi bốn mươi chín ngày thì cứ theo nghiệp mà thọ lấy quả báo.

Người chết đó, nếu là kẻ có tội thì trải qua trong trăm nghìn năm không có ngày nào được thoát khỏi. Còn nếu là kẻ phạm năm tội vô gián thì phải đọa vào đại địa ngục chịu mãi những sự đau khổ trong nghìn kiếp muôn kiếp.

Lại vậy nữa, này ông Trưởng giả! Sau khi những chúng sanh gây phạm tội nghiệp như thế mạng chung, hàng cốt nhục thân quyến có làm chay để giúp thêm phước lành cho người chết đó.

Thời khi sấm sửa chưa rồi, cùng trong lúc đương làm chó có đem nước gạo, lá rau, v.v... đổ vãi ra nơi đất, cho đến các thứ đồ ăn chưa dâng cúng cho Phật cùng Tăng thì chẳng được ăn trước.

Nếu như ăn trái phép và không được tinh sạch kỹ lưỡng, thì người chết đó trọn không được mảy phước nào cả.

Nếu có thể kỹ lưỡng giữ gìn tinh sạch đem dâng cúng cho Phật cùng Tăng, thì trong bảy phần công đức người chết hưởng được một phần.

Này ông Trưởng giả! Vì thế nên những chúng sanh trong cõi Diêm Phù, sau khi cha mẹ hay người thân quyến chết, nếu có thể làm chay cúng dường, chí tâm cầu khẩn thì những người như thế, kẻ còn lẫn người mất đều được lợi ích cả.”

Lúc ngài Địa Tạng nói lời này, tại cung trời Đao Lợi có số nghìn muôn ức na-do-tha Quỷ Thần cõi Diêm Phù Đề, đều phát tâm Bồ-đề vô lượng. Ông Trưởng giả Đại Biện vui mừng vâng lời dạy, làm lễ mà lui ra.

KINH ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỐN NGUYỆN CÁC VUA DIÊM LA KHEN NGỢI PHẨM THỨ TÁM

1. DIÊM LA VƯƠNG CÙNG QUỶ-VƯƠNG VÂN TẬP.

Lúc đó trong dãy núi Thiết Vi có vô lượng vị Quỷ-vương cùng với Vua Diêm La đồng lên cung trời Đao Lợi đến chỗ của Đức Phật. Các vị Quỷ-vương đó tên là:

Ác Độc Quỷ-vương, Đa Ác Quỷ-vương,
Đại Trách Quỷ-vương, Bạch Hồ Quỷ-vương,
Huyết Hồ Quỷ-vương, Xích Hồ Quỷ-vương,
Tán Ương Quỷ-vương, Phi Thân Quỷ-vương,
Điển Quang Quỷ-vương, Lang Nha Quỷ-vương,

**Đạm Thú Quỷ-vương, Phụ Thạch Quỷ-vương,
Chủ Hao Quỷ-vương, Chủ Họa Quỷ-vương,
Chủ Phước Quỷ-vương, Chủ Thực Quỷ-vương,
Chủ Tài Quỷ-vương, Chủ Súc Quỷ-vương,
Chủ Cầm Quỷ-vương, Chủ Thú Quỷ-vương,
Chủ Mị Quỷ-vương, Chủ Sản Quỷ-vương,
Chủ Mạng Quỷ-vương, Chủ Tật Quỷ-vương,
Chủ Hiểm Quỷ-vương, Tam Mục Quỷ-vương,
Tứ Mục Quỷ-vương, Ngũ Mục Quỷ-vương,
Kỳ Lợi Thất Vương, Đại Kỳ Lợi Thất Vương,
Kỳ Lợi Xoa Vương, Đại Kỳ Lợi Xoa Vương,
A Na Tra Vương, Đại A Na Tra Vương.**

Những vị Đại Quý-vương như thế, v.v... mỗi vị cùng với trăm nghìn Tiểu Quý-vương, cả thấy ở trong cõi Diêm Phù Đề, đều có chức trách, đều có phần chủ trị.

Các vị Quý-vương đó cùng với Vua Diêm La nương sức oai thần của Đức Phật và oai lực của ngài Địa Tạng Bồ-tát, đồng lên đến cung trời Đao Lợi đứng qua một phía.

2. VUA DIÊM LA BẠCH PHẬT.

Bấy giờ Vua Diêm La quì gối chấp tay bạch cùng Đức Phật rằng:
 “Bạch đức Thế Tôn! Nay chúng con cùng các vị Quý-vương nương sức oai thần của Đức Phật và oai lực của ngài Địa Tạng Bồ-tát mới được lên đến đại hội nơi cung trời Đao Lợi này, mà cũng là vì chúng con được phước lành vậy.

Nay chúng con có chút việc nghi ngờ, dám bạch hỏi đức Thế Tôn, cúi xin đức Thế Tôn từ bi vì chúng con mà chỉ dạy cho.”

Đức Phật bảo Vua Diêm La rằng:

“Cho phép ông hỏi, Ta sẽ vì ông mà dạy rõ.”

Bấy giờ, Vua Diêm La chiêm ngưỡng đánh lễ đức Thế Tôn và ngó ngoái lại ngài Địa Tạng Bồ-tát, rồi bạch cùng Đức Phật rằng:

“Con xem xét ngài Địa Tạng Bồ-tát ở trong sáu đường dùng trăm nghìn phương chước để cứu độ những chúng sanh mắc phải tội khổ, Ngài không từ mệt nhọc.

Ngài Địa Tạng Bồ-tát đây có những sự thần thông không thể nghĩ bàn được như thế, nhưng sao hàng chúng sanh vừa được thoát khỏi tội báo, không bao lâu lại phải bị đọa vào ác đạo nữa?

Bạch đức Thế Tôn! ngài Địa Tạng Bồ-tát đã có thần lực chẳng thể nghĩ bàn như thế, nhưng tại vì có sao hàng chúng sanh chẳng chịu nương về đường lành để được giải thoát mãi mãi?

Cúi xin đức Thế Tôn dạy rõ việc đó cho chúng con.”

3. PHẬT GIẢNG SỞ NHÂN.

Đức Phật bảo Vua Diêm La rằng: “Chúng sanh trong cõi Nam Diêm Phù Đề tánh tình cứng cõi khó dạy khó sửa. Ngài Địa Tạng đại Bồ-tát đây trong trăm nghìn kiếp đã từng cứu vớt những chúng sanh đó làm cho sớm được giải thoát”.

Những người bị tội báo cho đến bị đọa vào đường ác lớn, ngài Địa Tạng Bồ-tát dùng sức phương tiện nhổ sạch cội gốc nghiệp duyên, mà làm cho chúng sanh đó nhớ biết những công việc ở đời trước.

Tại vì chúng sanh trong cõi Diêm Phù Đề kết nghiệp dữ, phạm tội nặng, nên vừa ra khỏi ác đạo, rồi trở vào lại, làm nhọc cho ngài Địa Tạng Bồ-tát phải trải qua nhiều số kiếp lo lắng để cứu độ chúng nó.

Ví như có người quên mất nhà mình, đi lạc vào con đường hiểm, trong con đường hiểm đó có rất nhiều thứ quý Dạ-xoa, cùng hùm sói, sư tử, rắn độc, bò cạp. Người quên đường đó ở trong đường hiểm chừng giây lát nữa sẽ bị hại.

Có một vị tri thức hiểu nhiều Pháp thuật lạ, có thể trừ sự độc hại đó, cho đến có thể trừ quỷ Dạ-xoa, các loài rắn độc, v.v... chợt gặp người quên lạc kia đương muốn đi thẳng vào con đường hiểm nạn, bèn vội bảo rằng:

“Ô hay! Này ông kia! Có duyên sự gì mà vào con đường hiểm nạn này?

Ông có pháp thuật lạ gì có thể ngăn trừ các sự độc hại chăng?”

Người lạc đường đó, bỗng nghe lời hỏi trên mới rõ là đường hiểm nạn, bèn liền lui trở lại muốn ra khỏi đường hiểm nạn đó.

Vị thiện tri thức ấy nắm tay dìu dắt, dẫn người lạc lối đó ra ngoài đường hiểm nạn, khỏi các sự độc hại đến nơi con đường tốt, làm cho được an ổn rồi bảo rằng:

“Này người lạc đường! Từ nay về sau chớ có đi vào con đường hiểm nạn đó nữa, ai mà vào con đường hiểm đó, ắt khó ra khỏi được, lại còn phải bị tổn tánh mạng”.

Người lạc đường đó cũng sanh lòng cảm trọng.

Lúc từ biệt nhau, vị tri thức lại dặn thêm:

“Nếu ông có gặp kẻ quen người thân cùng những người đi đường hoặc trai hay gái, thời ông bảo cho họ biết con đường đó có rất nhiều sự độc hại, vào đó ắt phải tổn tánh mạng, chớ để cho những người ấy tự vào chỗ chết!”

Vì thế nên ngài Địa Tạng Bồ-tát đủ đức từ bi lớn, cứu vớt chúng sinh mắc tội khổ muốn cho chúng nó sanh lên cõi trời cõi người để hưởng lấy sự vui sướng tốt đẹp.

Những chúng sanh tội khổ đó rõ biết sự khốn khổ trong con đường ác nghiệp rồi, khi đã được ra khỏi, chẳng còn trở vào nữa.

Như người quên đường kia lạc vào đường hiểm, gặp vị thiện tri thức dẫn dắt cho ra khỏi không bao giờ còn lạc vào nữa.

Gặp gỡ người khác lại bảo chớ vào đường ấy, tự nói rằng mình là quên đường nên đi lạc vào đó, nay được thoát khỏi rồi, trọn hẳn không còn trở vào đường đó nữa.

Nếu còn đi vào đường ấy nữa, thì là còn mê lầm không biết đó là con đường hiểm nạn mà mình đã từng sa lạc rồi, hoặc đến nỗi phải mất mạng.

Như chúng sanh bị đọa vào chốn ác đạo, ngài Địa Tạng Bồ-tát dùng sức phương tiện cứu vớt cho được thoát khỏi, sanh vào cõi trời, rồi cũng vẫn trở vào ác đạo nữa.

Nếu chúng sanh đó kết nghiệp ác quá nặng, thì ở mãi chốn địa ngục không lúc nào được thoát khỏi.

4. QUỶ-VƯƠNG BÀY THIỆN NGUYỆN.

Bấy giờ Ác độc Quỷ-vương chấp tay cung kính bạch cùng đức Phật rằng:

“Bạch đức Thế Tôn! Chúng con là hàng Quỷ-vương số đông vô lượng, ở trong cõi Diêm Phù Đề, hoặc có vị làm lợi ích cho người, hoặc có vị làm tổn hại cho người, mỗi mỗi đều không đồng nhau. Nhưng vì nghiệp báo khiến quyến thuộc chúng con đi qua thế giới ác nhiều lành ít.

Đi qua sân nhà người, hoặc thành ấp, xóm làng, trại vườn, buồng nhà, trong đó như có người trai, kẻ gái nào tu được chút phước lành bằng mấy lông sợi tóc, cho đến treo một lá phang, một bảo cái, chút hương, chút hoa cúng dường tượng Phật cùng tượng Bồ-

tát, hoặc đọc tụng tôn Kinh, đốt hương cúng dường một bài kệ, một câu kinh, v.v...

Hàng Quý-vương chúng con cung kính làm lễ người đó như kính lễ các Đức Phật thuở quá khứ, đương hiện tại cùng lúc vị lai.

Chúng con truyền các hàng tiểu Quý có oai lực lớn, và kẻ có phần chức trách về cuộc đất đai đó, đều phải hỗ trợ giữ gìn, còn chẳng cho việc dữ cùng sự tai nạn bất kỳ, bịnh tật hiểm nghèo thành linh, cho đến những việc không vừa ý đến gần chỗ của các nhà đó, huống là để vào cửa!”

Đức Phật khen Quý-vương rằng: “Hay thay! Hay thay!

Các ông cùng với Vua Diêm La có thể ủng hộ kẻ thiện nam người thiện nữ như thế! Ta cũng truyền cho các vị trời Phạm Vương, Đế Thích hộ vệ các ông”.

5. CHỦ MẠNG TRÌNH THƯA.

Khi Đức Phật nói lời ấy xong, trong Pháp hội có một vị Quý-vương tên là Chủ Mạng bạch cùng Đức Phật rằng:

“Bạch đức Thế Tôn! Bốn nghiệp duyên của con là cai quản về tuổi thọ của người trong cõi Diêm Phù Đề, khi sanh khi tử con đều coi biết đó, cứ theo nơi bốn nguyện của con thời có lợi ích rất lớn cho mọi người. Nhưng tại vì chúng sanh không hiểu ý của con nên đến đổi khi sanh khi tử đều không được an ổn. Tại làm sao thế ?

6. KHI SANH NỞ NÊN LÀM LÀNH KIỀNG ÁC.

Người trong cõi Diêm Phù Đề lúc mới sanh, không luận là con trai hay con gái, khi sắp sanh ra chỉ nên làm việc phước lành thêm sự lợi ích cho nhà cửa, thời Thổ Địa vui mừng khôn xiết, ủng hộ

cả mẹ lẫn con đều được nhiều sự an vui, hàng thân quyến cũng được phước lợi.

Hoặc khi đã hạ sanh rồi, nên cẩn thận chớ có giết hại sanh vật để lấy những vị tươi ngon cung cấp cho người sản mẫu ăn, cùng nhóm họp cả hàng quyến thuộc lại để uống rượu, ăn thịt, ca xang, đờn sáo, nếu làm những việc trên đó có thể làm cho người mẹ đưa con chẳng được an vui.

Vì sao thế? Vì lúc sanh sản nguy hiểm đó có vô số loài Quỷ dữ cùng ma quái tinh mị muốn ăn huyết tanh. Nhờ có con sớm đã sai các vị Thần Linh xá trạch, Thổ Địa bảo hộ mẹ con người ấy, làm cho được an vui mà đặng nhiều lợi ích.

Người ấy thấy mình được an ổn, thì đáng lẽ nên làm phước lành để đền đáp công ơn Thổ Địa, mà trái lại giết hại loài sanh vật, hội

hợp thân quyến, vì lẽ này, đã phạm tội lỗi tất phải tự thọ lấy tai vạ, mẹ con đều tổn.

7. LÚC CHẾT NÊN TU PHƯỚC.

Lại người trong cõi Diêm Phù Đề đến lúc mạng chung, không luận là người lành hay kẻ dữ, con cũng đều muốn cho họ không bị đọa lạc vào chốn ác đạo. Huống gì là người lúc sanh tiền biết tu tạo cội phước lành giúp thêm oai lực cho con.

Trong cõi Diêm Phù Đề, những người làm lành đến lúc mạng chung cũng còn có trăm nghìn quỷ thần ác đạo hoặc biến ra hình cha mẹ, nhân đến hóa làm người thân quyến dắt dẫn thần hồn người chết làm cho đọa lạc vào chốn ác đạo, huống chi là những kẻ lúc sanh tiền đã sẵn tạo nghiệp ác.

Bạch đức Thế Tôn! Những kẻ nam tử nữ nhân ở cõi Diêm Phù Đề, lúc lâm chung thời thần thức hôn mê không biện được lẽ lành điều dữ, cho đến mắt cùng tai không còn thấy nghe gì hết.

Hàng thân quyến của người lâm chung đó, nên phải sắm sửa làm sự cúng dường lớn, tụng đọc Tôn Kinh, niệm danh hiệu Phật và Bồ-tát, tu tạo nhân duyên phúc lành như thế, có thể cho người chết thoát khỏi chốn ác đạo, các thứ ma quỷ, ác thần quỷ dữ đều phải lui tan cả hết.

Bạch đức Thế Tôn! Tất cả chúng sanh lúc lâm chung nếu được nghe danh hiệu của một Đức Phật, danh hiệu của một Bồ-tát, hoặc nghe một câu một bài kệ kinh điển Đại thừa, con xem xét thấy hạng người ấy, trừ năm tội Vô Gián cùng tội sát hại, những nghiệp

ác nhỏ nhỏ đáng lẽ phải sa vào chốn ác đạo, liền được thoát khỏi cả.

8. ĐỨC PHẬT CĂN DẶN.

Đức Phật bảo Chủ Mạng Quý-vương rằng:

“Ông vì có lòng đại từ nên có thể phát ra lời nguyện lớn ở trong sanh tử cứu hộ chúng sanh như thế.

Như về trong đời sau này, có kẻ nam người nữ nào đến lúc mạng chung, ông chớ quên lãng lời nguyện trên đó, đều nên làm cho giải thoát mãi mãi được an vui”.

Chủ Mạng Quý-vương bạch cùng Đức Phật rằng:

“Xin đức Thế Tôn chớ lo! Trọn đời của con luôn luôn ủng hộ chúng sanh ở cõi Diêm Phù Đề lúc sanh lúc tử đều làm cho được an vui cả. Chỉ trông mong các chúng sanh trong lúc sanh cùng lúc

tử, tin theo lời của con đã nói trên thì đều giải thoát được lợi ích lớn”.

9. ĐỨC PHẬT THỌ KÝ CHO CHỦ MẠNG.

Bấy giờ Đức Phật bảo ngài Địa Tạng Bồ-tát rằng:

“Vị đại Quý-vương cai quản về tuổi thọ của mọi người đây đã từng trải qua trăm nghìn đời làm vị Quý-vương, ủng hộ chúng sanh trong lúc sanh cùng khi tử.

Đó là bậc Bồ-tát Đại Sĩ vì lòng từ bi phát nguyện hiện thân đại Quý chủ thật thì không phải Quý.

Quá một trăm bảy mươi kiếp sau, ông đó sẽ được thành Phật hiệu là Vô Tướng Như Lai, kiếp đó tên là An Lạc. Cõi nước tên là Tịnh Trụ, thọ mạng của đức Phật đó đến số kiếp không thể tính đếm được.

Này Địa Tạng Bồ-tát! Những sự của vị đại Quý-vương đó không thể nghĩ bàn như thế, hàng Trời cùng người được vị ấy độ thoát cũng đến số không thể hạn lượng”.

KINH ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỐN NGUYÊN
XƯNG DANH HIỆU CHƯ PHẬT
PHẨM THỨ CHÍN

Lúc đó ngài Địa Tạng Bồ-tát bạch cùng Đức Phật rằng:
“Bạch đức Thế Tôn! Nay con vì chúng sanh trong đời sau mà phô bày sự lợi ích, làm cho trong vòng sanh tử được nhiều lợi ích lớn. Cúi xin đức Thế Tôn cho phép con nói đó”.

Đức Phật bảo Ngài Địa Tạng Bồ-tát rằng:

“Nay ông muốn khởi lòng từ bi cứu vớt tất cả chúng sanh mắc phải tội khổ trong sáu đường, mà diễn nói sự chẳng thể nghĩ bàn, bây giờ chính đã phải lúc, vậy ông nên nói ngay đi.

Giả sử ông có thể làm xong nguyện đó, Ta đầu có vào Niết-bàn, cũng không còn phải lo ngại gì đến tất cả chúng sanh ở hiện tại và vị lai nữa”.

Ngài Địa Tạng bạch cùng Đức Phật rằng:

“Bạch đức Thế Tôn! Vô lượng vô số kiếp về thuở quá khứ, có Đức Phật ra đời hiệu là Vô Biên Thân Như Lai. Như có người nam người nữ nào nghe danh hiệu của Đức Phật đây mà tạm thời sanh lòng cung kính, liền được siêu việt tội nặng sanh tử trong bốn mươi kiếp, huống là vẽ đắp hình tượng cúng dường tán thán! Người này được vô lượng vô biên phước lợi.

Lại hằng hà sa kiếp về thuở quá khứ, có Đức Phật ra đời hiệu là Bảo Thắng Như Lai. Như có người nam người nữ nào được nghe danh hiệu của Đức Phật đây, phát tâm quy y với Phật trong khoảng khảy móng tay, người này trọn hẳn không còn thối chuyển nơi đạo vô thượng chánh giác.

Lại về thuở quá khứ, có đức Phật ra đời hiệu là Ba Đầu Ma Thắng Như Lai. Như có người nam người nữ nào, nghe đến danh hiệu của Đức Phật đây thoát qua lỗ tai, người này sẽ được một nghìn lần sanh lên sáu tầng trời cõi dục, huống nữa là chí tâm xưng niệm!

Lại bất khả thuyết bất khả thuyết vô số kiếp về thuở quá khứ có Đức Phật ra đời hiệu là Sư Tử Hống Như Lai. Như có người nam người nữ nào nghe đến danh hiệu của Đức Phật đây, mà phát tâm

quy y chừng trong một niệm, người này sẽ được gặp vô lượng các Đức Phật xoa đầu thọ ký cho.

Lại về thuở quá khứ, có Đức Phật ra đời hiệu là Câu Lưu Tôn Như Lai. Như có người nam người nữ nào nghe đến danh hiệu của đức Phật đây, chí tâm chiêm ngưỡng lễ bái hoặc lại tán thán, người này nơi pháp hội của một nghìn Đức Phật trong hiền kiếp làm vị đại Phạm Vương, được Phật thọ ký đạo vô thượng cho.

Lại về thuở quá khứ, có Đức Phật ra đời hiệu là Tỳ Bà Thi Như Lai. Như có người nam người nữ nào được nghe danh hiệu của Đức Phật đây, thời mãi không còn sa đọa vào chốn ác đạo, thường được sanh vào chốn trời người, hưởng lấy sự vui thù thắng vi diệu.

Lại vô lượng vô số hằng hà sa kiếp về thuở quá khứ có Đức Phật ra đời hiệu là Đa Bảo Như Lai. Như có người nam người nữ nào

nghe đến danh hiệu của Đức Phật đây, liền khởi đọa vào ác đạo, thường ở tại cung trời hưởng sự vui thù thắng vi diệu.

Lại về thuở quá khứ có Đức Phật ra đời hiệu Bảo Tượng Như Lai. Như có người nam người nữ nào nghe đến danh hiệu của Đức Phật đây, sanh lòng cung kính, không bao lâu người ấy sẽ được quả A La Hán.

Lại vô lượng vô số kiếp về thuở quá khứ có Đức Phật ra đời hiệu là Ca Sa Tràng Như Lai. Như có người nam người nữ nào nghe đến danh hiệu của Đức Phật đây, thì người này sẽ siêu thoát tội sanh tử trong một trăm đại kiếp.

Lại về thuở quá khứ có Đức Phật ra đời hiệu là Đại Thông Sơn Vương Như Lai. Như có người nam người nữ nào nghe đến danh

hiệu của Đức Phật đây, thì người này được gặp hằng hà chư Phật nói nhiều pháp mầu cho, đều được thành đạo Bồ-đề.

Lại về thuở quá khứ,

Có đức Tịnh Nguyệt Phật,

Đức Sơn Vương Phật,

Đức Trí Thắng Phật,

Đức Tịnh Danh Vương Phật,

Đức Trí Thành Tựu Phật,

Đức Vô Thượng Phật,

Đức Diệu Thịnh Phật,

Đức Mãn Nguyệt Phật,

Đức Nguyệt Diện Phật,

Có bất khả thuyết Đức Phật Thế Tôn như thế.

Tất cả chúng sanh trong thời hiện tại cùng thuở vị lai: hoặc là Trời, hoặc là người, hoặc người nam, hoặc người nữ chỉ niệm được danh hiệu của một Đức Phật thôi, sẽ được vô lượng công đức, huống nữa là niệm được nhiều danh hiệu.

Những chúng sanh đó lúc sanh lúc tử được nhiều phước lợi, không còn phải đọa vào ác đạo nữa.

Như có người nào sắp mạng chung, hàng thân quyến trong nhà nhân đến một người vì người bệnh sắp chết đó mà niệm lớn tiếng danh hiệu của một Đức Phật, thời người chết đó, trừ năm tội lớn vô gián, các nghiệp báo khác đều tiêu sạch cả.

Năm tội lớn vô gián kia dầu rất nặng nề đáng lẽ trải qua ức kiếp hắc không ra khỏi được quả khổ, nhưng bởi lúc lâm chung, nhờ người khác vì đó mà xưng niệm danh hiệu của Phật cho nên những

tội nặng đó cũng lần lần tiêu sạch. Huống là chúng sanh tự mình xưng danh hiệu của chư Phật, người này được vô lượng phước lành, trừ diệt vô lượng khổ.

KINH ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỐN NGUYÊN

Bốn hạnh Địa Tạng,
Thệ nguyện rộng sâu,
Gậy vàng, châu sáng độ chúng sanh,
Địa ngục khổ không ngần,
Tinh tấn kiên thành,
Khỏi mắc khổ trầm luân.

Nam-mô Thường Trụ Thập Phương Pháp. (3 lần)

Nam-mô Địa Tạng Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)

(lật trang 179)

Đao Lợi, Thế Tôn nói pháp màu,
Địa Tạng công hạnh rất rộng sâu,
Thánh giáo mãi truyền sau chẳng ngớt,
Khắp lợi trời, người khỏi khổ sầu.

Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy,
Đến nghe pháp đó nên chí tâm,
Ủng hộ Phật Pháp khiến thường còn,
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này,
Hoặc trên đất liền, hoặc hư không,
Thường đối người đời sanh lòng từ,

Ngày đêm tự mình nương pháp ở.

Nguyên các thế giới thường an ổn,

Phước trí vô biên lợi quần sanh,

Bao nhiêu tội nghiệp thả tiêu trừ,

Xa lìa các khổ về viên tịch.

Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng,

Thường gìn định phục để giúp thân,

Hoa màu Bồ-đề khắp trang nghiêm,

Tuỳ theo chỗ ở thường an lạc.

Nam-mô Tồi Tà Phụ Chánh Hộ Pháp

Chư Tôn Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)

MA-HA BÁT NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

**Quán-Tự-Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời
chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.**

**Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị
không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như
thị.**

**Xá-Lợi-Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất
cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô
thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỉ, thiệt, thân, ý.**

**Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới nãi chí vô
ý thức giới, vô vô-minh diệc, vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử,
diệc vô lão tử tận;**

Vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệt vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề-tát-đoả y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên-đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.

Tam-thế chư Phật, y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần chú, thị đại-minh chú, thị vô-thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:
 "Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha."
 (3 lần)

BẠT NHỨT THIẾT NGHIỆP CHƯƠNG
ĐẮC SANH TỊNH ĐỘ ĐÀ-LA-NI

Nam-mô A di đà bà dạ

Đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha:

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tỳ ca lan đế

A di rị đa tỳ ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)

Quy mạng lễ A Di Đà Phật

Ở phương Tây thế giới an lành

Con nay xin phát nguyện vãng sanh

Cúi xin đức Từ Bi nhiếp thọ.

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới,

Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.

Nam mô A Di Đà Phật. (108 lần)

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Đại Thế Chí Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (3 lần)

HỒI HƯỚNG

Phúng Kinh công đức thù thắng hạnh,
Vô biên thắng phước giai hồi hướng,
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,
Tốc vãng vô lượng quang Phật-sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não,
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ,
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây phương tịnh độ trung,
Cửu phẩm Liên Hoa vi phụ mẫu,
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyện dĩ thử công đức,
Phổ cập ư nhất thiết,
Ngã đẳng dĩ chúng sanh,
Giai cộng thành Phật đạo.

TAM TỰ QUY Y

**Tự quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh,
Thể giải đại đạo, Phát vô thượng tâm. (1 lạy)**

**Tự quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh,
Thâm nhập kinh tạng, Trí huệ như hải. (1 lạy)**

**Tự quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh,
Thống lý đại chúng, Nhất thiết vô ngại. (1 lạy)**

**Nguyện đem công đức này,
Hướng về khắp tất cả,
Đệ tử và chúng sanh,
Đều tròn thành Phật đạo.**